

VỤ CÔNG TÁC LẬP PHÁP

NHỮNG NỘI DUNG MỚI CỦA

**LUẬT
GIÁO DỤC**

NĂM 2005



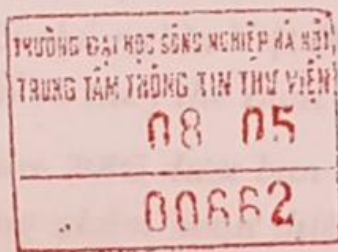
NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP

VỤ CÔNG TÁC LẬP PHÁP

NHỮNG NỘI DUNG MỚI CỦA

LUẬT GIÁO DỤC NĂM 2005

- Những nội dung mới của Luật giáo dục năm 2005
- Toàn văn Luật giáo dục năm 2005



NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP
HÀ NỘI - 2005

LỜI NÓI ĐẦU

Sự nghiệp giáo dục là mục tiêu quan trọng của quốc gia luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm hàng đầu. Luật giáo dục được Quốc hội thông qua năm 1998 đã phát huy tác dụng tích cực, nhiều mục tiêu quốc gia về giáo dục đã đạt được như đạt chuẩn quốc gia về xoá mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học, mạng lưới các cơ sở giáo dục và đào tạo không ngừng được mở rộng, các loại hình đào tạo ngày càng phát triển. Xét tổng thể, Luật đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng để thực hiện định hướng chiến lược "Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu".

Để đáp ứng kịp thời những yêu cầu đặt ra và nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả của sự nghiệp giáo dục, Luật giáo dục năm 2005 được Quốc hội Khoá XI, kỳ họp thứ 7 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005 và thay thế Luật giáo dục năm 1998.

Luật giáo dục năm 2005 được ban hành là một sự kiện có ý nghĩa quan trọng nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý, tạo thêm điều kiện cho sự nghiệp giáo dục phát triển mạnh mẽ hơn nữa, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân và phục vụ có hiệu quả công cuộc đổi mới kinh tế - xã hội của đất nước.

Nhằm cung cấp đầy đủ và kịp thời về các quy định của Luật giáo dục năm 2005 tới cán bộ và nhân dân, Nhà xuất bản Tư pháp phối hợp với Vụ Công tác lập pháp thuộc Ban Công tác lập pháp của Ủy ban thường vụ Quốc hội xuất bản cuốn sách "Những nội dung mới của Luật giáo dục năm 2005".

Trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Hà Nội, tháng 7 năm 2005

Nhà xuất bản Tư pháp

Phần thứ nhất
NHỮNG NỘI DUNG MỚI
CỦA LUẬT GIÁO DỤC NĂM 2005

I. VIỆC BAN HÀNH LUẬT GIÁO DỤC NĂM 2005

1. Sự cần thiết phải ban hành Luật giáo dục năm 2005

Luật giáo dục năm 2005 được Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 4 thông qua vào ngày 05 tháng 05 năm 1998, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 09 năm 1998. Qua gần sáu năm thực hiện, Luật giáo dục năm 1998 đã góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học, tiến hành phổ cập giáo dục bậc học từ mầm non và tiểu học, thành phố, trình độ đại học và chức năng nguồn nhân lực được nâng lên, chất

Luật giáo dục năm 2005 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khoá XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2006. Luật có 9 chương, 120 điều, nhiều hơn 10 điều so với Luật giáo dục năm 1998. Luật giáo dục năm 2005 quy định về hệ thống giáo dục quốc dân, chính sách của Nhà nước về đầu tư phát triển giáo dục, xã hội hoá giáo dục, nhà trường và cơ sở giáo dục khác, nhà giáo, người học, trách nhiệm của nhà trường, gia đình và xã hội đối với sự nghiệp giáo dục, quản lý nhà nước về giáo dục, khen thưởng và xử lý vi phạm.

I. VIỆC BAN HÀNH LUẬT GIÁO DỤC NĂM 2005

1. Sự cần thiết phải ban hành Luật giáo dục năm 2005

Luật giáo dục năm 1998 được Quốc hội Khoá X, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 02 tháng 12 năm 1998, có hiệu lực thi hành ngày 01 tháng 6 năm 1999. Qua gần sáu năm thực hiện, Luật giáo dục năm 1998 đã góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục. Nước ta đã đạt chuẩn quốc gia về xoá mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học, tiến hành phổ cập giáo dục trung học cơ sở ở một số tỉnh, thành phố; trình độ dân trí và chất lượng nguồn nhân lực được nâng lên; chất

lượng giáo dục toàn diện đã có chuyển biến bước đầu. Sự nghiệp giáo dục ngày càng được đề cao và được toàn xã hội quan tâm. Hệ thống giáo dục được đổi mới và từng bước hoàn thiện. *Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu* đã trở thành quan điểm phổ biến trong việc hoạch định chính sách của chính quyền các cấp. Mạng lưới các cơ sở giáo dục và đào tạo không ngừng được mở rộng cả về quy mô và địa bàn. Các loại hình đào tạo ngày càng phát triển như giáo dục chính quy, giáo dục thường xuyên, giáo dục từ xa... nhằm đáp ứng nhu cầu của người học. Nội dung, chương trình và phương pháp giáo dục đang được đổi mới cho phù hợp với yêu cầu của giáo dục và đào tạo trong thời kỳ mới. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của các cơ sở giáo dục được đầu tư nâng cao rõ rệt. Đời sống của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục được cải thiện một bước.

Tuy nhiên, trước sự phát triển mạnh mẽ của hoạt động giáo dục và nhu cầu học tập ngày càng cao của nhân dân đã xuất hiện những vấn đề bức xúc do thực tiễn đặt ra. Vì vậy, Luật giáo dục năm 1998 cần thiết phải được thay thế bằng Luật giáo dục mới vì những lý do sau đây:

Một là, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã đề ra chủ trương và phương hướng cơ bản về phát triển giáo dục mà nội dung chính là yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, hoàn thiện hệ thống trường lớp và hệ thống quản lý giáo dục; chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá giáo dục; thực hiện

công bằng trong giáo dục và xây dựng xã hội học tập. Kết luận Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành trung ương khoá IX về tiếp tục thực hiện Nghị quyết trung ương 2 khoá VIII, phương hướng phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ đến năm 2005 và đến năm 2010 tiếp tục nhấn mạnh phương hướng, nhiệm vụ do Đại hội IX đề ra, đồng thời xác định vai trò nòng cốt của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Các chủ trương, đường lối về phát triển sự nghiệp giáo dục của Đảng nêu trên cần được thể chế hoá thành các quy định của Luật giáo dục.

Hai là, trong những năm qua, quan điểm “phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu” chưa được nhận thức đầy đủ trong xã hội, chưa thực sự chi phối sự chỉ đạo tổ chức thực tiễn của nhiều cán bộ quản lý và cấp quản lý trong đầu tư cho giáo dục và tạo cơ chế cho tổ chức và hoạt động của giáo dục.

Trong quản lý giáo dục chưa tạo ra được sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành, các cấp, các lực lượng xã hội để phát triển sự nghiệp giáo dục. Sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội chưa được triển khai thực hiện đúng mức. Chất lượng giáo dục chưa đáp ứng được yêu cầu xã hội đặt ra. Xu hướng thương mại hoá một số hoạt động giáo dục đã gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng, chưa có giải pháp hữu hiệu để ngăn chặn. Cơ cấu giáo dục còn bất hợp lý, mất cân đối giữa đào tạo nghề với đại học, giữa các ngành nghề, còn chênh lệch lớn giữa các vùng. Việc mở

rộng quy mô chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp để nâng cao chất lượng trong giáo dục và đào tạo. Nhìn chung, sự nghiệp giáo dục đào tạo ở Việt Nam chưa đáp ứng được những nhu cầu xã hội trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Ba là, trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế, khoa học công nghệ đã có những bước nhảy vọt, công cuộc cải cách giáo dục đang diễn ra trên quy mô toàn cầu, giáo dục Việt Nam phải tiếp cận trình độ phát triển về giáo dục của các nước tiên tiến để phục vụ tốt hơn sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

2. Nguyên tắc và quan điểm chỉ đạo khi ban hành Luật giáo dục năm 2005

Để Luật giáo dục năm 2005 thực sự là công cụ pháp lý vững chắc để quản lý giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển giáo dục, đào tạo, việc ban hành *Luật giáo dục năm 2005 quán triệt các nguyên tắc và quan điểm sau đây:*

Thứ nhất, Luật giáo dục năm 2005 thể chế hoá các chủ trương, đường lối về phát triển giáo dục và đào tạo của Đảng thể hiện trong Nghị quyết Đại hội IX, Kết luận Hội nghị trung ương 6 và Nghị quyết Hội nghị trung ương 9 Khoá IX.

Thứ hai, Luật giáo dục năm 2005 cụ thể hoá các quy định về giáo dục, đào tạo trong Hiến pháp năm 1992 đã

được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khoá X, kỳ họp thứ 10, bảo đảm sự đồng bộ với các văn bản pháp luật hiện hành.

Thứ ba, việc ban hành Luật giáo dục năm 2005 xuất phát từ những yêu cầu khách quan, tạo cơ sở pháp lý để giải quyết các vấn đề bức xúc, góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động giáo dục cũng như trong công tác quản lý giáo dục. *Ưu tiên tập trung quy định về các vấn đề* thực hiện chuẩn hoá, hiện đại hoá, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục và xây dựng xã hội học tập; hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân; tăng cường quản lý nhà nước, thực hiện phân cấp mạnh mẽ cho địa phương, nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH MỚI CỦA LUẬT GIÁO DỤC NĂM 2005

1. Hệ thống giáo dục quốc dân

Hệ thống giáo dục quốc dân là vấn đề quan trọng cần được hiểu thống nhất và được quy định rõ ràng trong Luật giáo dục năm 2005. Tại Điều 6 Luật giáo dục năm 1998 quy định hệ thống giáo dục có các cấp học, bậc học, trình độ đào tạo nhưng không rõ ràng giữa cấp học và bậc học. Về phương thức giáo dục, Luật giáo dục năm 1998 quy định có hai phương thức là giáo dục chính quy và giáo dục không chính quy. Các quy định về hệ thống giáo dục quốc



Trên cơ sở kế thừa và phát triển những quy định của Luật giáo dục năm 1998, ngày 14 tháng 6 năm 2005, Quốc hội khoá XI đã thông qua Luật giáo dục năm 2005, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2006 nhằm góp phần hoàn thiện cơ sở pháp lý trong tổ chức và hoạt động giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho sự nghiệp giáo dục phát triển theo mục tiêu mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

Cuốn sách "**Những nội dung mới của Luật giáo dục năm 2005**" giới thiệu tới độc giả những nội dung mới, cơ bản và quan trọng của Luật.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN



Mã sách: 080500662



Giá: 12.500 đ